

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục cây trồng, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế
trong đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2005 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị; Thông tư
số 20/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về
sửa đổi, bổ sung Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2005 của
Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cây trồng, cây cấm
trồng, cây trồng hạn chế trong đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (tại Phụ lục 01,
02, 03).

Đối với cây xanh đã trồng trong đô thị thuộc danh mục cấm trồng, không
phù hợp với tính chất, vị trí, đặc điểm cây trồng theo danh mục cây trồng hạn
chế thì cơ quan, đơn vị theo phân công, phân cấp có trách nhiệm đánh giá, xem
xét loại cây trồng để có biện pháp quản lý phù hợp; lập kế hoạch từng bước thay
thế để đảm bảo an toàn cảnh quan đô thị.

Đối với những cây trồng phát sinh, không nằm trong danh mục cây trồng
quy định tại Điều này, để đưa vào trồng các tổ chức, cơ quan, đơn vị có trách
nhiệm lập danh mục gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, trình
Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC (L).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đăng Bình

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC CÂY TRỒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2023/QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	Loài cây		Chiều cao cây (m)	Hình thức tán	Loại cây	Vị trí khuyến khích trồng
	Tên Việt Nam	Tên khoa học				
1	Dầu rái (Dầu nước)	Dipterocarpus Alatus	15-30	Tự do	Cây đại mộc	Via hè có bề rộng trên 5m, dải phân cách có bề rộng trên 3m, công viên, vườn hoa, khu công nghiệp và các khu công cộng khác
2	Sao (Sao đen)	Hopea Odorata Roxb	30-40	Tháp	Cây đại mộc	Via hè có bề rộng trên 5m, dải phân cách có bề rộng trên 3m, công viên, vườn hoa, khu công nghiệp và các khu công cộng khác
3	Bằng lăng nước	Lagerstroemia Speciosa (L.) Pers	12-18	Tự do	Cây trung mộc	Via hè có bề rộng trên 3m, công viên, vườn hoa và các khu công cộng khác
4	Bằng lăng	Lagerstroemia Floribunda Jack	10-15	Xòe	Cây trung mộc	Via hè có bề rộng trên 3m, công viên, vườn hoa, quảng trường, khu công nghiệp và các khu công cộng khác
5	Giáng hương	Pterocarpus Macrocarpus Kurz	10-15	Tự do	Cây trung mộc	Via hè có bề rộng trên 3m, công viên, vườn hoa, quảng trường, vòng xoay và các khu công cộng khác
6	Gỗ mật	Sindora Siamensis Teysm	15-30	Phân tầng	Cây đại mộc	Công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác
7	Lim xẹt (lim sét, phượng vàng)	Peltophorum Pterocarpum	10-15	Tự do	Cây trung mộc	Via hè có bề rộng trên 3m, công viên, vườn hoa, quảng trường và các khu vực công cộng khác
8	Lộc vùng	Barringtonia acutangula	6-8	Tròn	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa, khu công nghiệp và các khu vực công cộng khác

9	Me tây (Muôn ngũ)	Samanea Saman (Jacq.) Merr	15-30	Xoè	Cây đại mộc	Trường học, bệnh viện, công viên, vườn hoa, quảng trường, vòng xoay và các khu vực công cộng khác
10	Ban các loại	Bauhinia variegata	5-10	Tự do	Cây trung mộc	Via hè có bề rộng trên 3m, công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác
11	Muồng hoa vàng	Cassia Splendida Vogel	10-15	Xoè	Cây trung mộc	Via hè có bề rộng trên 3m, công viên, vườn hoa, quảng trường, vòng xoay, khu công nghiệp và các khu vực công cộng khác
12	Hoàng lan	Cananga Odorata	10-12	Tháp	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác
13	Tách (giá ty)	Tectona grandis	10-30	Tự do	Cây đại mộc	Công viên, vườn hoa, khu công nghiệp và các khu vực công cộng khác
14	Gỗ vấp	Mesua ferrea	10-30	Tự do	Cây đại mộc	Công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác
15	Sấu	Dracuntomelo Duperreanum Pierre	4-5	Tự do	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác
16	Nhạc ngựa	Swietenia Macrophylla King in Hook	15-20	Tự do	Cây đại mộc	Công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác
17	Kèn hồng	Tabebuia rosea	5-10	Xoè	Cây trung mộc	Via hè. công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác
18	Cây Sang	Sterculia Lanceolata	5-15	Tự do	Cây trung mộc	Via hè. công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác
19	Sứ	Plumeria	4-6	Tự do	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa
20	Liễu	Salyx Babylonica	4-6	Rủ	Cây trung mộc	Via hè dọc theo các kênh, rạch, mặt nước, công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác

21	Sưa (Trắc)	<i>Dalbergia tonkinensis</i> Prain	5-20	Tự do	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa, quảng trường
22	Hoàng lan (Huyền điệp)	<i>Monoon longifolium</i>	2-5	Tháp	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa, quảng trường, khu công nghiệp
23	Vàng anh	<i>Saraca dives pierre</i>	7-12	Tự do	Cây trung mộc	Phù hợp cho các tuyến đường có vỉa hè hẹp $\leq 3m$
24	Nhội	<i>Bischofia trifolia hookf</i>	10-15	Tự do	Cây trung mộc	Trồng trên vỉa hè, trong công viên, vườn hoa và khuôn viên các công trình công cộng
25	Kim giao	<i>Podocarpus wallichianus C.presl</i>	10-15	Tự do	Cây trung mộc	Trồng trên vỉa hè, trong dải phân cách đường phố, trong công viên, vườn hoa và khuôn viên các công trình công cộng
26	Ngọc lan	<i>Michelia alba de</i>	15-20	Tự do	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa, quảng trường, khu công nghiệp
27	Long não	<i>Cinnamomum camphora nees et ebern</i>	15-20	Tự do	Cây trung mộc	Phù hợp với khuôn viên bệnh viện, trạm xử lý nước thải, khu công nghiệp...
28	Xà Cừ	<i>Khayasenegalensis</i>	10-20	Tự do	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa, quảng trường, khu công nghiệp
29	Lát Hoa	<i>Chukrsia tabularis</i>	Trên 30 m	Tự do	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa, quảng trường, khu công nghiệp
30	Đa búp đỏ	<i>Ficus elastica roxb</i>	30-40	Tự do	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa, quảng trường
31	Nghiến	<i>Burretio dendron hsienmu</i>	40	Tự do	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa, quảng trường
32	Đào	<i>Prunus persic</i>	5-10	Tự do	Cây trung mộc	Trồng trong công viên, vườn hoa và khuôn viên các công trình công cộng
33	Cây sung	<i>Ficus glimeratq roxb</i>	10-15	Tự do	Cây trung mộc	Công viên, vườn hoa, quảng trường

PHỤ LỤC 02
DANH MỤC CÂY CẤM TRỒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2023/QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	Loài cây		Họ thực vật	Ghi chú
	Tên Việt Nam	Tên khoa học		
1	Bã đậu (Vông đồng)	Hura Crepitans L	Euphorbiaceae	Thân cây nhiều gai, mù và hạt độc
2	Bồ kết	Gleditsia Fera (lour.) Merr	Caesalpiniaceae	Thân nhiều gai to
3	Cao su	Hevea Brasiliensis (A.Juss.) Muell.- Arg	Euphorbiaceae	Cành nhánh giòn, dễ gãy
4	Cô ca cảnh	Erythroxylum Novogranatense (Morris) Hieron	Erythroxylaceae	Lá có chất cocaine gây nghiện
5	Điệp phèo heo	Enterolobium Cylocarpum (jacq.) Griseb	Mimosaceae	Rễ ăn ngang, lõi trên mặt đất (gây hư via hè, ảnh hưởng giao thông), cành nhánh giòn, dễ gãy
6	Gòn	Ceiba Pentandra Gaertn	Bombacaceae	Cành nhánh giòn, dễ gãy, quả chín phát tán ảnh hưởng vệ sinh đường phố
7	Lọ nôi, đại phong tử	Hydnocarpus Anthelmintica Pierre ex Laness	Flacourtiaceae	Quả to, rụng gây nguy hiểm
8	Lòng mức	Wrightia Annamensis Eb. Et Dub	Apocynaceae	Quả chín phát tán, quả có lông, ảnh hưởng môi trường
9	Lòng mức lông	Wrightia Pubescens R. Br	Apocynaceae	Quả chín phát tán, quả có lông, ảnh hưởng môi trường
10	Mã tiền	Strychnos Nux- Vomica L.	Loganiaceae	Hạt có chất trychnine gây độc
11	Me keo	Pithecellobium Dulce (Roxb.) Benth	Mimosaceae	Thân và cành nhánh nhiều gai
12	Mỏ cua, sữa	Alstonia Scholaris (L) R. Br	Apocynaceae	Cành nhánh giòn, dễ gãy. Hoa có mùi, gây khó chịu cho người
13	Thông thiên	Thevetia Peruviana (Pres.) Merr	Apocynaceae	Hạt, lá hoa, vỏ đều chứa chất độc
14	Trôm hôi	Sterculia Foetida L	Sterculiaceae	Quả to, hoa có mùi
15	Trúng cá	Muntingia Calabura L	Elaeocarpaceae	Quả khuyến khích trẻ em leo trèo, quả rụng ảnh hưởng vệ sinh đường phố
16	Trúc đào	Nerium Oleander L	Apocynaceae	Thân và lá có chất độc
17	Xiro	Carissa carandas L	Apocynaceae	Thân và cành nhánh có nhiều gai

Ghi chú: Vị trí cấm trồng cây trong đô thị: Đường phố, công viên, vườn hoa, quảng trường, vòng quay và các khu vực công cộng khác.

PHỤ LỤC 03
DANH MỤC CÂY TRỒNG HẠN CHẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2023/QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	Loài cây		Họ thực vật	Ghi chú
	Tên Việt Nam	Tên khoa học		
1	Bạch đàn (Các loại)	Eucalyptus Spp	Myrtaceae	Cây cao, tán thưa, nhỏ, ít phát huy tác dụng tạo bóng mát
2	Dừa *	Cocos Nucifera L	Arecaceae	Cây có trái to, có thể rụng gây nguy hiểm
3	Gáo trắng	Neolamarkia Cadamba (Roxb) Bossler	Rubiaceae	Nhánh giòn, dễ gãy, quả mỏng rơi làm ảnh hưởng vệ sinh môi trường
4	Gáo tròn	Haldina Cordifolia (Roxb)	Rubiaceae	Nhánh giòn, dễ gãy, quả mỏng rơi làm ảnh hưởng vệ sinh môi trường
6	Da, Sung*	Ficus	Moraceae	Có rễ phụ làm hư hại công trình, quả làm ảnh hưởng vệ sinh đường phố
7	Bò cạp nước (Osaca)	Fabaceae	Caesalpinioideae	Dễ bị sâu bệnh, trợ cành, không nên trồng trong đô thị
8	Viết	Mimusops elengi L	Sapotaceae	Cây gỗ thường xanh, khi thành thực sinh học có chiều cao tới 20m, đường kính thân đạt 50cm
9	Bàng *	Terminalia catappa	Combretaceae	Dễ bị sâu (gây ngứa khi đụng phải)
10	Hoa sữa	Gentianales	Rauvolfioideae	Hoa có mùi nồng, dễ gây khó chịu nếu trồng với số lượng nhiều
11	Đủng đỉnh	Caryota Mitis Lour	Arecaceae	Quả có chất gây ngứa
12	Sa kê (cây bánh mì)	Artocarpusaltilis Fosb	Moraceae	Không phù hợp cảnh quan đường phố, quả rơi rụng làm ảnh hưởng vệ sinh môi trường
13	Me	Tranarindus indica	Fabaceae	Cây có quả khuyến khích trẻ em leo trèo, quả rụng mất vệ sinh đường phố
14	Cau vua (cau búng)	Roystonearegia (O.F.Cook)	Arecaceae	Rễ, lá to cứng gây nguy hiểm cho người đi đường, công trình và phương tiện

15	Sala (tha la, vô ưu, đầu lân, hàm rồng)	Couroupita guianensis	Lecythidaceae	Quả chín có mùi hôi, rơi rụng ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường
16	Bàng Đài Loan	Madagascar almond	Combretaceae	Cây rụng lá theo mùa, hay bị sâu bệnh, có thể trồng tại các khu công nghiệp
17	Phượng vĩ *	Delonix Regia	Fabaceae	Cây có rễ bàn, rễ ăn ngang nên dễ làm hư vỉa hè, mặt đường, cành nhánh giòn, dễ gãy, có thể trồng tại một số khu vực trường học, bệnh viện
18	Các loài cây ăn trái	Không có tên khoa học chung mà có tên khoa học của từng loài riêng	Không có họ thực vật chung cho các loài cây ăn trái	Cây có trái, khuyến khích trẻ em leo trèo, trái rụng gây ô nhiễm môi trường
19	Keo lá tràm	Acacia Auriculiformis A.Cunn. ex Benth	Mimosaceae	Cành nhánh giòn, dễ gãy
20	Keo tai tượng	Acacia Mangium Wild	Mimosaceae	Cành nhánh giòn, dễ gãy
21	Keo lai	Acacia Mangium x Acacia Uriculiformis	Mimosaceae	Cành nhánh giòn, dễ gãy

Ghi chú:

- Vị trí hạn chế trồng là trên vỉa hè, đường phố, quảng trường, vòng xoay, dải phân cách và khu vực công cộng khác.
- Những loại cây có dấu * chỉ được trồng phục vụ cây tạo dáng trong công viên, vườn hoa, trường học và một số khu vực công cộng, không được trồng trên vỉa hè, quảng trường, đường phố, dải phân cách.